TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:86/2022/HSST
Ngày:28/07/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh;
2. Ông Nguyễn Hồng Hải;

*Thư ký phiên tòa:*Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/07/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/HSST ngày 26 tháng 05 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/QĐXX-ST ngày 24/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; tại Sóc Sơn - Hà Nội; Trú tại: xóm (nay là tổ dân phố) KT, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa lớp: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và Lê Thị Q bị cáo có chồng là: Đàm Văn B, vợ chồng bị cáo có 03 con chung (con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1992).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 05/HSST ngày 21/01/2003 Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt 24 tháng tù về tội *"Chứa mại dâm"*.

Tại Bản án số 36/HSST ngày 18/9/2007 Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt 78 tháng tù giam về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng"*.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị D - Trợ giúp viên pháp lý - Trung

tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên toà).

**Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991;

Trú tại:Tổ dân phố L L, phường B S, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. AnhNguyễn Huy H, sinh năm 1999;

Trú tại: Tổ dân phố T Ấ, phường Đ C, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Trịnh Văn X, sinh năm 1988;

Trú tại:Tổ dân phố Đ, phường Đ C, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**Người chứng kiến:*

Anh Lê Hồng P, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Tổ dân phố K T, phường T T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Những người làm chứng và chứng kiến đều vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, tổ công tác của Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên và Công an xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm (nay là tổ dân phố) KT, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, phát hiện tại chỗ ở của Nguyễn Thị T có một người nữ giới và ba người nam giới đang tụ tập có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, đối tượng nữ giới khai nhận tên là Nguyễn Thị T là chủ nhà, còn ba đối tượng nam giới lần lượt khai nhận là Nguyễn Văn C (sinh năm 1991; trú tạiTổ dân phố L L, phường B S - phố Phổ Yên - Thái Nguyên),Nguyễn Huy H (sinh năm 1999; trú tại xóm (nay là tổ dân phố) TẤ, xã (nay là phường) ĐC - Phổ Yên - Thái Nguyên) và Trịnh Văn X (sinh năm 1988; trú tại: xóm (nay là tổ dân phố) Đ, xã (nay là phường) ĐC - Phổ Yên - Thái Nguyên). Quá trình kiểm tra: Nguyễn Văn C đã tự nguyện giao lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy màu xanh, bên trong đều có chất rắn màu trắng đục (theo Cường khai số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine của C vừa mua của Nguyễn Thị T với số tiền 200.000 đồng để Cg sử dụng);Nguyễn Huy H cũng tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01gói giấy màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục (theo Hoàng khai số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine của H vừa mua của Nguyễn Thị T với số tiền 100.000đồng để H sử dụng); kiểm tra Trịnh Văn X không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra thì Nguyễn Thị T đã tự nguyện lấy từ trong ống tay áo khoác bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ

công tác 01 túi ni lon bên trong có 11 gói giấy gồm (05 gói giấy màu xanh, 05 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy màu nâu, bên trong các gói giấy đều chứa chất rắn màu trắng đục). Theo T khai toàn bộ số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heronie của Thủy cất giữ, bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Ngoài ra T còn tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) trong tay phải là tiền T vừa bán ma túy cho C và H. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng thu giữ của C, Hg và T.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T tại Tổ dân phố K T, phường T T - Phổ Yên - Thái Nguyên phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ của T02 gói giấy, bên trong đều có chứa chất rắn màu trắng đục. T khai nhận số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine của T cất giữ để bán kiếm lời.

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn C,Nguyễn Huy H và thu giữ tại chỗ ở của T được kết quả: Số chất rắn màu trắng đục trong 11 gói giấy thu giữ của Nguyễn Thị T có khối lượng là **0,955 gam** (Lấy tất cả cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu là M1) ; Số chất rắn màu trắng đục trong 02 gói giấy thu giữ khi khám xét tại chỗ ở của Thủy có khối lượng lần lượt là **0,084 gam** và **0,057 gam** (Lấy tất cả cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu là M4 và M5); Số chất rắn màu trắng đục trong 02 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là **0,082 gam** (Lấy tất cả cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu là M2); Số chất rắn màu trắng đục trong gói giấy thu giữ củaNguyễn Huy H có khối lượng là **0,048 gam** (Lấy tất cả cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu là M3) gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 296/KL-KTHS ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,955 gam.

Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,082 gam.

Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,048 gam.

Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,084 gam.

Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M5 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,057 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 11 giờ ngày 18/01/2022 Cường đến nhà Nguyễn Thị T ở Kim Tỉnh - Trung

Thành - Phổ Yên - Thái Nguyên để mua ma tuý sử dụng. Khi đến nhà T, C nhìn thấy có hai người nam giới (Cường không quen biết sau này xác định làNguyễn Huy H ở TẤ - ĐC - Phổ Yên và Trịnh Văn X ở Tổ dân phố Đ - ĐC - Phổ Yên. C nói với T: "bà để cho cháu hai cái một trăm" ý nói bán cho C hai gói ma tuý Heroine, rồi C đưa cho T số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), T đưa lại cho C 02 gói giấy màu xanh bên trong có chứa chất ma tuý. Sau đó H nói với T "Để cho một con hàng" , H đưa cho T 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), T đưa lại cho Hg 01 gói giấy màu xanh bên cho có ma tuý.

Nguyễn Huy H khai: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 11 giờ ngày 18/01/2022 H cùng Trịnh Văn X đến nhà Nguyễn Thị T ở KT - TT - Phổ Yên để mua ma tuý sử dụng. Khi đến nhà T, H có gặp một người nam giới (không quen biết sau xác định là Nguyễn Văn C ở LL - BS - Phổ Yên. Sau đó H thấy C nói với T: "bà để cho cháu hai cái một trăm" rồi C đưa cho T 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), thì được T đưa lại cho C 02 gói giấy màu xanh bên trong có chứa ma tuý. Sau đó Hg cũng nói với T: "Để cho một con hàng" ý nói bán cho H một gói ma tuý lại Heroine, H đưa cho T 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), T đưa cho H 01 gói giấy màu xanh bên trong có ma tuý. Sau đó Công an đến kiểm tra phát hiện lập biên bản và thu giữ vật chứng như nêu ở trên.

Trinh Văn X khai: Khoảng 11 giờ ngày 18/01/2022 X có đi cùng H đến nhà T để mua ma tuý sử dụng. Khi đến nhà Thuỷ X thấy có một người nam giới (sau xác định là Nguyễn Văn C) đang ở nhà T. X thấy C nói với T: "bà để cho cháu hai cái một trăm", C đưa cho T số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), T đưa lại cho C 02 gói giấy màu xanh bên trong có chứa chất ma tuý. Sau đó H nói với T "Để cho một con hàng" rồi H đưa cho T 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), T đưa lại cho H 01 gói giấy màu xanh bên trong có chất ma tuý.

Nguyễn Thị T khai: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, T có mua ma tuý của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực hành lang đường Quốc lộ 3 cũ gần nhà T với số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng). Mua được ma tuý T mang về và chia nhỏ ra thành 16 gói, gói vào trong gói giấy màu xanh, trắng, nâu để bán kiếm lời với giá 100.000đồng (một trăm nghìn đồng)/ gói. T để trong người 14 gói còn 02 gói để tại phòng ngủ của mình. Đến khoảng 11 giờ 30 phút thì có C, H và X đến gặp T. C bảo với T "bà để cho cháu hai cái một trăm" ý nói bán cho Cg hai gói ma tuý Heroine, rồi C đưa cho T số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), T đưa lại cho C 02 gói giấy màu xanh bên trong có chứa chất ma tuý. Sau đó H nói với T "Để cho một con hàng", ý nói bán cho H một gói ma tuý lại Heroine, H đưa cho T 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), T đưa lại cho H 01 gói giấy màu xanh bên cho có ma tuý. Ngay sau đó T, C, H bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT- VKSPY ngày 24/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra: Bị cáo thừa nhận ngày 18/01/2022 tại nơi thường trú của bị cáo ở xóm (nay là tổ dân phố) Kim Tỉnh, xã (nay là phường) Trung Thành - Phổ Yên - Thái Nguyên. T đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Văn C 02 gói ma tuý vàNguyễn Huy H 01 gói ma tuý đều là loại ma tuý Heroine với giá 100.000đồng/ một gói và đã được C trả cho 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) và H trả cho 100.000đồng (một trăm nghìn đồng). T cũng đã đưa được ma tuý cho C và H. Ngay sau đó thì bị Công an bắt quả tang thu giữ được toàn bộ số vật chứng như nêu ở trên. Ngoài lần bán ma tuý này T không bán ma tuý cho ai khác nữa.

Kết thúc phần thẩm vấn Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 năm đến 09 năm tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,939 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 0,074 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M3 ghi hoàn trả 0,038 gam mẫu M3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M3;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M4 ghi hoàn trả 0,069 gam mẫu M4 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M4;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M5 ghi hoàn trả 0,047 gam mẫu M5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M5; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi lưu kho; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính của bị cáo T do bán ma tuý mà có; về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người khuyết tật.

Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì. Người bào chữa cho bị cáo T tranh luận: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức thấp nhất theo mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo T. Các bên không tranh luận đối đáp về vấn đề gì khác.

Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến: Tại phiên toà anh Cường, anh Hoàng, anh Xuân, anh Phong là những người làm chứng và chứng kiến đều vắng mặt. Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đều đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định chất ma tuý cùng các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do hám lời, muốn kiếm tiền một cách nhàn hạ mà không phải từ lao động chân chính, nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/01/2022 tại nơi ở của Nguyễn Thị T ở xóm (nay là tổ dân phố) KT, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Thị T đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý loại Heroine 0,082 gam với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn C và 0,048 gam Heroine với giá 100.000 đồng choNguyễn Huy H thì bị lực lượng Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra khi bắt quả tang Nguyễn Thị T đã tự giác giao nộp 0,955 gam Heroine và khám xét nơi ở của T còn thu giữ 0,141 gam Heroine. Tổng trọng lượng chất ma tuý thu giữ trong vụ án là 1,226 gam. Toàn bộ số ma tuý này T tàng trữ với mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáoNguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T theo tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

c) Đối với 02 người trở lên;...".

[4]. Xét tính chất vụ án, nguyên nhân, động cơ, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ, làm kiệt quệ kinh tế, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân mắc căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức đầy đủ được việc làm của mình là sai trái nhưng do hám lời, muốn kiếm tiền một cách nhàn hạ mà không phải từ lao động chính đáng nên dẫn bị cáo đến việc phạm tội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động được gia đình nuôi ăn học đến lớp 07 thì nghỉ học. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Đã bị xét xử nhiều lần bằng nhiều bản án nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo lại không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là*"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*, bị cáo là người khuyết tật nặng, nên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là *"Người phạm tội là người khuyết tật nặng"*. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo còn là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian dài thì mới có thể cải tạo bị cáo thành người tốt, làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội được.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị tại phiên toà là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi lẽ ra ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước. Xong thấy bị cáo là người khuyết tật nặng, không có thu nhập. Nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,939 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 0,074 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M3 ghi hoàn trả 0,038 gam mẫu M3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M3;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M4 ghi hoàn trả 0,069 gam mẫu M4 còn lại sau

giám định và vỏ bao gói mẫu M4;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M5 ghi hoàn trả 0,047 gam mẫu M5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M5; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi lưu kho; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) xác định đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có, là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên áp dụng điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này, Nguyễn Văn C vàNguyễn Huy H có hành vi mua Heroine của bị cáo T nhằm mục đích sử dụng cho bản thân với trọng lượng lần lượt là 0,082 gam và 0,048 gam. Bản thân C và H chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi trên của C và H chưa đến mức bị xử lý hình sự. Cơ quan Công an thành phố Phổ Yên áp dụng biện pháp cảm hoá, giáo dục đối với Hoàng và Cường là phù hợp. Đối với Trịnh Văn X được Hg rủ đi cùng đến nhà Nguyễn Thị T, X không góp tiền mua ma túy và cũng không được hưởng lợi gì từ việc H mua ma túy của T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với X là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, T khai mua của một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại hành lang đường Quốc lộ 3 cũ thuộc địa phận xóm (nay là tổ dân phố) Kim Tỉnh, xã (nay là phường) Trung Thành, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s, p khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 08 (tám) năm tù.

Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thị T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,939 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 0,074 gam mẫu M2 còn lại sau giám định

và vỏ bao gói mẫu M2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M3 ghi hoàn trả 0,038 gam mẫu M3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M3;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M4 ghi hoàn trả 0,069 gam mẫu M4 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M4;01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M5 ghi hoàn trả 0,047 gam mẫu M5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M5; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi lưu kho;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị T.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 24/05/2022 và uỷ nhiệm chi số 68 ngày 20/05/2022".

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhThái Nguyên;
- VKSND tỉnhThái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THADSthành phố Phổ Yên;
- UBND phường TT;
- Lưu hồsơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy